

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2020/HS-ST
Ngày 24/9/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Hoà

2. Ông Tần A Liều

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 24/9/2020 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hù Văn D** (tên gọi khác: Không). Giới tính: Nam; Sinh ngày 08 tháng 9 năm 1991 tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 0, thị trấn Bx, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Giáy; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Hà Văn Sửu, sinh năm 1959 (đã chết); Con bà: Nông Thị Inh, sinh năm 1958; Trú tại: Tổ 0, thị trấn Bx, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Gia đình bị cáo có 03 (ba) anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ là Lý Thị Hiền, sinh năm 1995. Tổ 0, thị trấn Bx, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 01 con sinh năm 2018, hiện đang ở cùng mẹ. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Hù Văn D là người thường xuyên sử dụng chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/8/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Bị hại: Anh Hoàng Văn T- Sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ 0, thị trấn Bx, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 14/7/2020, Hù Văn D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B2 - 534.52 chở Lý A Phóng, sinh năm 1992, trú tại thôn Làng Păn, xã

Quang Kim, huyện Bát Xát đi chơi tại Tổ 0, thị trấn Bx, huyện Bát Xát thấy nhà anh Hoàng Văn Tể hai cục nóng điều hòa ngoài sân, Hù Văn Dnảy sinh ý định trộm cắp tài sản và rủ Lý A Phóng cùng tham gia, Lý A Phóng nhất trí. Đến khoảng 01 giờ ngày 15/7/2020, Hù Văn Dđiều khiển xe mô tô 24B2 - 534.52 chở Lý A Phóng đi từ thôn An Thành, xã Quang Kim đến trước cửa nhà anh Hoàng Văn Thắng, thấy anh Hoàng Văn Tể hai cục nóng điều hòa xếp chồng lên nhau ở trước cửa không có ai trông coi. Hù Văn Dvà Lý A Phóng xuống xe bê cục nóng điều hòa nhãn hiệu Haier, kích thước 25 cm x 45 cm x 65 cm lên xe mô tô rồi Hù Văn Dđiều khiển xe, Lý A Phóng ngồi sau giữ cục nóng điều hòa chở đến gửi nhà Lưu Đình Quyền, sinh năm 1985, trú tại thôn Đồng Quang, xã Quang Kim, huyện Bát Xát và nói với Lưu Đình Quyền là gửi đồ cho anh Lưu Thành Luân. Sau đó, Hù Văn Dvà Lý A Phóng tiếp tục quay lại lấy cục nóng điều hòa nhãn hiệu York, kích thước 25 cm x 70 cm x 80 cm chở đến gửi nhà anh Lưu Đình Quyền và Hù Văn Dvay của anh Lưu Đình Quyền 600.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Hù Văn Dđiều khiển xe mô tô chở Lý A Phóng đến quán sửa chữa điều hòa tại tổ 3, thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát của anh Lưu Thành Luân, sinh năm 1990, trú tại đội 8, xã Quang Kim, huyện Bát Xát bán 02 cục nóng điều hòa với giá 900.000 đồng. Hù Văn Dđẩy 600.000 đồng nhờ Lưu Thành Luân trả cho Lưu Đình Quyền, số tiền còn lại, Hù Văn Dgộp lại với số tiền đã mượn của Lưu Đình Quyền được 900.000 đồng, Hù Văn Dchia cho Lý A Phóng 450.000 đồng, còn lại 450.000 đồng, Hù Văn Dđã tiêu xài cá nhân hết. Sáng ngày 16/7/2020, Hù Văn Dbị triệu tập đến Công an huyện Bát Xát để làm việc và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Còn đối với Lý A Phóng, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp, Lý A Phóng đã bỏ đi khỏi địa phương.

Ngày 20/7/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 41 đối với 02 cục nóng điều hòa (01 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Haier và 01 cục nóng điều hòa nhãn hiệu York) là tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án.

Kết luận định giá tài sản số 07/KL.HĐĐG ngày 03/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bát Xát kết luận:

+ 01 cục nóng điều hòa dạng hình hộp chữ nhật, màu trắng, nhãn hiệu Haier, kích thước 25 cm x 45 cm x 65 cm (đã qua sử dụng) có giá trị: 3.000.000 x 87,5% = 2.500.000 đồng.

+ 01 cục nóng điều hòa dạng hình hộp chữ nhật, màu trắng, nhãn hiệu York, kích thước 25 cm x 70 cm x 80 cm (đã qua sử dụng) có giá trị: 4.000.000 x 87.5% = 3.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 6.000.0000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Hù Văn Dvề tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hù Văn Dphạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h,i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Hù Văn D06 tháng đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Hù Văn Dnêu quan điểm: Nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Hù Văn Dvề tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, đề nghị hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo Hù Văn Dtuổi đời còn trẻ là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo.

Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hù Văn D05 tháng tù giam.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Vì vậy hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở phần trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo khai do muốn có tiền chi tiêu để phục vụ nhu cầu của bản thân nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu ngày 15/7/2020, Hù Văn Dđã thực hiện hành vi trộm cắp 02 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Haier và York có tổng giá trị 6.000.000 đồng của anh Hoàng Văn Tbán lấy tiêu tiêu xài cá nhân.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Hù Văn Dra trước tòa về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ

luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, thường xuyên sử dụng chất ma túy. Hành vi của bị cáo Hù Văn Đà nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị ở địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật để cải tạo giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với đề nghị của người bào chữa xét xử bị cáo Hù Văn Đà mức án 05 tháng tù là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc hơn mới đủ sức răn đe, phòng ngừa tội phạm. Vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của người bào chữa. Mức hình phạt đối với bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp được chấp nhận.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự và vấn đề có liên quan đến vụ án:

Ngày 29/8/2020 cơ quan điều tra Công an huyện đã trả lại cho anh Hoàng Văn T02 cục nóng điều hòa dạng hình hộp chữ nhật màu trắng, nhãn hiệu Haier kích thước 25 cm x 45 cm x 65 cm và cục 01 nhãn hiệu YORK, kích thước 25 cm x 70 cm x 80 cm, anh Thắng không đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về trách nhiệm hình sự, anh Thắng đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với những người liên quan trọng vụ án:

Đối với Lý A Phóng, theo lời khai của bị cáo Hù Văn Đà đã khai Phóng là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với bị cáo vào ngày 15/7/2020. Quá trình điều tra, Lý A Phóng không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra chưa chứng minh làm rõ được.

Đối với Lưu Đình Quyền là người cho Hù Văn Đà 02 hai cục nóng điều hòa và Lưu Thành Luân là người đã mua 02 cục nóng điều hòa của Hù Văn Đà với giá 900.000 đồng. Do anh Quyền và anh Luân không biết tài sản do bị cáo trộm cắp nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý. Đối với số tiền 900.000 đồng anh Luân bỏ ra để mua 02 cục nóng điều hòa, anh Luân cho bị cáo Dền và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24B2 - 534.52 là phương tiện bị cáo Dền dùng vào việc trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra đã chứng minh làm rõ chiếc xe mô tô trên mang tên Lý Ngọc Hà, sinh năm 1999, trú tại thôn Làng Kim, xã Quang Kim, huyện Bát Xát, anh Hà cho bị cáo Dền mượn xe mô tô và

không biết bị cáo Dền dùng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra không thu giữ chiếc xe mô tô trên là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Hù Văn D là lao động tự do không có thu nhập, không có tài sản gì, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội của Kiểm sát viên; bị cáo đều phù hợp và được Hội đồng xét xử chấp thuận.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Hù Văn D phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hù Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hù Văn D 07 (bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/8/2020.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hù Văn D phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo bản án: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hoà

Tân A Liều

Nguyễn Thị Minh Đức

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND Bát Xát;
- Công an huyện Bát Xát (2);
- Cq thi hành án hình sự Công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; bị hại; NBC (02)
- Thi hành án (3);
- Lưu HS, THS, VP.

Nguyễn Thị Minh Đức

